|  |  |
| --- | --- |
| BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2018* |

**BÁO CÁO**

**Đánh giá tác động của Dự thảo Nghị định Quy định xử phạt vi phạm**

**hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ**

Thực hiện Chương trình công tác năm 2018 của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ, Bộ Khoa học và Công nghệ được giao chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng dự thảo Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ để thay thế Nghị định số 64/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ (sau đây gọi tắt là Nghị định số 64/2013/NĐ-CP ) và Nghị định số 93/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2014 để sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 64/2013/NĐ-CP (sau đây gọi tắt là Nghị định số 93/2014/NĐ-CP).

Bộ Khoa học và Công nghệ báo cáo đánh giá tác động của Dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ với những nội dung như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đánh giá tác sự tác động của dự thảo Nghị định đối với một số lĩnh vực quan trọng có mối liên hệ mật thiết với phạm vi, đối tượng điều chỉnh của Nghị định.

- Lựa chọn giải pháp tối ưu để hoàn thiện các quy định pháp luật, góp phần củng cố cơ sở lý luận và thực tiễn. Qua đó giúp Chính phủ có đủ căn cứ trong việc quyết định thông qua Nghị định này.

**2. Yêu cầu**

- Tuân thủ nguyên tắc khách quan, toàn diện trong đánh giá. Đánh giá trên cơ sở các tiêu chí nhất định và sử dụng phương pháp phù hợp.

- Kết quả đánh giá phải bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp; tính thống nhất, đồng bộ với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến KH&CN, chuyển giao công nghệ, xử phạt vi phạm hành chính, thanh tra chuyên ngành. Bảo đảm tính khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế, đáp ứng tốt yêu cầu của công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực chuyển giao công nghệ.

**II. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Theo phương pháp đánh giá tác động văn bản pháp luật (RIA), gồm nhiều bước như: Xác định các vấn đề ưu tiên dựa trên các tiêu chí rõ ràng; Xác định các mục tiêu của vấn đề; Lựa chọn các giải pháp để giải quyết từng vấn đề; Xác định các yếu tố chi phí và lợi ích chính cho từng vấn đề; Xác định các dữ liệu phân tích; Xác định cách thức thu thập dữ liệu và tham vấn về phương pháp đó; Thu thập, tập hợp dữ liệu và tham vấn; Đánh giá, phân tích các dữ liệu đã thu thập được; Nhóm nghiên cứu dự thảo thống nhất về cách diễn giải kết quả phân tích, thống nhất các giải pháp và kết luận; Viết báo cáo RIA.

Tuy nhiên, do Nghị định số 64/2013/NĐ-CP mới được ban hành năm 2013 và Nghị định số 93/2014/NĐ-CP được ban hành năm 2014, thời gian thực hiện chưa lâu. Mặt khác, thực trạng việc áp dụng Nghị định từ năm 2013 đến nay, số liệu thống kê thanh tra ngành khoa học và công nghệ cho thấy:

- Đối với lĩnh vực khoa học và công nghệ: Toàn ngành đã tiến hành thanh tra chuyên ngành đối với 337 đề tài, dự án các cấp, 33 tổ chức khoa học và công nghệ, tổng số tiền thu hồi về ngân sách nhà nước là 1.432,9 triệu đồng. Hình thức xử phạt vi phạm hành chính rất ít được áp dụng. Nguyên nhân chủ yếu do Nhà nước đang có chủ trương khuyến khích các nguồn lực xã hội đầu tư cho hoạt động này, mặt khác kinh phí cho hoạt động khoa học và công nghệ từ xã hội còn chiếm tỷ lệ rất khiêm tốn, chủ yếu vẫn từ nguồn ngân sách nhà nước. Do vậy, các vi phạm bị phát hiện trong lĩnh vực này thường được xử lý theo quy định pháp luật về tài chính, về cán bộ, công chức và về phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

- Đối với lĩnh vực chuyển giao công nghệ: Số cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về chuyển giao công nghệ được tiến hành rất ít (Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hà Nội tiến hành 4 cuộc thanh tra, Bộ Khoa học và Công nghệ tiến hành một số cuộc kiểm tra. Kết quả thanh tra cho thấy, việc chuyển giao công nghệ chủ yếu từ công ty mẹ sang công ty con thông qua hợp đồng chuyển giao đơn giản). Nguyên nhân chủ yếu là: (1) Luật Chuyển giao công nghệ 2006 không bắt buộc phải đăng ký đối với các hợp đồng chuyển giao công nghệ; (2) Cơ chế ưu đãi đối với các hợp đồng tự nguyện đăng ký chưa hình thành và được áp dụng nên các bên chuyển giao không muốn đăng ký tại cơ quan quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ; (3) Việc chuyển giao công nghệ thường nằm trong các dự án đầu tư và thuộc phạm vi quản lý của cơ quan quản lý đầu tư. Cơ quan quản lý về khoa học và công nghệ không nắm được đầy đủ thông tin nên không thể chủ động tiến hành thanh tra về các hoạt động chuyển giao công nghệ.

Thực tế trên đã tạo cho quá trình thực hiện RIA đối với Dự thảo Nghị gặp khó khăn nhất định, đặc biệt là việc đưa ra các phương án từ dữ liệu thực tiễn. Do vậy, báo cáo đã kế thừa những kết quả từ những lần xây dựng Nghị định trước đây. Tập trung xem xét sự tác động trực tiếp và gián tiếp trên cơ sở những tiêu chí quan trọng, có mối liên hệ mật thiết với phạm vi, đối tượng điều chỉnh của Nghị định, đó là: kinh tế, xã hội, môi trường và hệ thống pháp luật; quyền, nghĩa vụ của công dân và việc tuân thủ pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

**III. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ**

**1. Tác động đến kinh tế, xã hội, môi trường**

Phát triển khoa học và công nghệ, thương mại hóa kết quả nghiên cứu và đẩy mạnh hoạt động chuyển giao công nghệ, thúc đẩy sự phát triển của thị trường công nghệ là một trong những nhiệm vụ quan trọng mà Chính phủ đã đặt ra trong giai đoạn hiện nay. Những năm gần đây, hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ đang diễn ra khá mạnh mẽ, nhiều kết quả nghiên cứu đã được ứng dụng, thương mại hóa, chuyển giao và có những đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế xã hội. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả tích cực, vẫn có những hành vi đi ngược lại mục tiêu quản lý, làm giảm hiệu quả quản lý nhà nước, do đó cần phải coi đó là những hành vi “tiêu cực” và phải bị xử lý kịp thời. Bên cạnh đó, phải tạo một cơ chế thông thoáng để cho hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ phát triển. Với tinh thần đó, Dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ đã loại bỏ một số hành vi đã không còn được coi là vi phạm các quy định quản lý nhà nước trong hoạt động quản lý khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ. Bổ sung thêm một số hành vi vi phạm đề phù hợp các quy định, quy tắc quản lý nhà nước mới được quy định trong Luật Chuyển giao công nghệ năm 2017.

Về mặt kinh tế, xã hội và môi trường, Dự thảo Nghị định cũng chỉ rõ những hành vi nào bị coi là là hành vi vi phạm trong hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ, các tổ chức, cá nhân có thể tự do thực hiện hoạt động trong lĩnh vực này nếu không có hành vi thuộc trường hợp bị coi là vi phạm hành chính. Tất cả các tổ chức, cá nhân khi tham gia vào quản lý khoa học, công nghệ và chuyển giao công nghệ đều phải cân nhắc, lưu ý đến những hành vi không được thực hiện, bị cấm thực hiện, như vậy Dự thảo đã có những tác động tới việc điều chỉnh hành vi của các tổ chức, cá nhân, từ đó đã tác động tới những nhận thức chung của xã hội đối với việc chấp hành pháp luật trong hoạt động khoa họcvà chuyển giao công nghệ.

Tính răn đe của các chế tài trong Nghị định không chỉ có hiệu lực đối với các hành vi vi phạm và qua đó gián tiếp thúc đẩy hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ lành mạnh, tích cực phát triển. Khả năng tác động như sau:

- Về kinh tế: Kết quả hoạt động khoa học và công nghệ sẽ thâm nhập nhanh, sâu và rộng hơn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế. Hoạt động chuyển giao các công nghệ tiên tiến sẽ được bảo vệ, qua đó tạo ra chất lượng sản phẩm, hàng hóa dịch vụ có giá trị cao hơn, sức cạnh tranh nội địa và quốc tế lớn hơn, tạo sức phát triển cho doanh nghiệp nói riêng và nền kinh tế nói chung. Ở góc độ nào đó, khi Dự thảo được thông qua thì có thể góp phần tăng thu ngân sách, hoặc làm giảm những tác động tiêu cực về mặt kinh tế do các hành vi vi phạm gây ra, như thu tiền xử phạt, thu hồi số tiền sai phạm, hay những lợi ích bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

- Về xã hội: Hoạt động khoa học và công nghệ, môi trường học thuật khoa học sẽ lành mạnh hơn. Công nghệ mới, công nghệ tiên tiến có thể sẽ tạo lao động dôi dư nhưng đó cũng chính là động lực cạnh tranh để phát triển thị trường lao động, tạo ra đội ngũ nhân lực trình độ cao hơn, chuyên nghiệp hơn.

- Về môi trường: Ô nhiễm môi trường sẽ ngày càng được hạn chế nếu tăng cường xử lý vi phạm hành chính đối với các công nghệ lạc hậu, công nghệ cũ và việc chuyển giao các công mới, công nghệ tiên tiến được bảo vệ.

**2. Tác động tới hệ thống pháp luật**

Dự thảo Nghị định điều chỉnh hai nhóm đối tượng đang được quy định ở hai Nghị định (Nghị định 64/3013/NĐ-CP và Nghị định 93/2014/NĐ-CP), việc thay thế hai nhóm đối tượng vào chung một Nghị định có thể sẽ không phù hợp với thực tế khi xây dựng văn bản pháp luật điều chỉnh những hành vi bị coi là vi phạm hành chính ở hai Luật khác nhau. Tuy nhiên, quá trình soạn thảo Dự thảo Nghị định cho thấy việc thay thế không ảnh hưởng lớn đến việc thi hành, mà còn góp phần làm giảm tải việc ban hành quá nhiều Nghị định xử phạt vi phạm hành chính của Chính phủ theo mục tiêu tiết kiệm thời gian, chi phí và tinh giảm việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật dưới luật của Chính phủ.

Đối với hệ thống pháp luật, Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ góp phần hoàn thiện hành lang pháp lý cho các tổ chức, cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ, đồng thời góp phần đưa văn bản pháp luật trong các lĩnh vực khoa học và công nghệ nói riêng và cả hệ thống pháp luật Việt Nam nói chung vào cuộc sống.

**3. Tác động đến quyền và nghĩa vụ của công dân và việc tuân thủ pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân**

Nghị định Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ thay thế Nghị định 64/3013/NĐ-CP và Nghị định 93/2014/NĐ-CP là căn cứ quan trọng nhất để lực lượng thanh tra chuyên ngành khoa học và công nghệ và các lực lượng chức năng được trao thẩm quyền khác thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý những vi phạm trong hoạt động khoa học và chuyển giao công nghệ của các tổ chức, cá nhân trên lãnh thổ Việt Nam, từ đó tác động tới quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động này. Những chế tài mà Dự thảo Nghị định quy định được đánh giá cơ bản là tương xứng với những hành vi vi phạm của các tổ chức, cá nhân vi phạm và họ phải có nghĩa vụ phải thực hiện. Do đó, việc ban hành Nghị định này có tác động tích cực tới những hành vi của tổ chức, cá nhân tham gia vào hoạt động khoa học và chuyển giao công nghệ, nâng cao trách nhiệm tuân thủ pháp luật trong các hoạt động này. Nghị định 64/3013/NĐ-CP và Nghị định 93/2014/NĐ-CP đã có hiệu lực thi hành nhiều năm nay là công cụ pháp lý quan trọng cho công tác thanh tra, kiểm tra và đã đạt được những kết quả nhất định, được các cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực khoa học và chuyển giao công nghệ nghiêm chỉnh chấp hành, góp phần mang lại hiệu quả ngày càng cao đối với hoạt động này. Do đó, Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ sẽ kế thừa những nội dung của Nghị định 64/3013/NĐ-CP và Nghị định 93/2014/NĐ-CP, tạo hành lang pháp lý giúp công tác quản lý hoạt động khoa học và chuyển giao công nghệ ngày càng hiệu quả, lành mạnh, đúng pháp luật.

**IV. KẾT LUẬN**

Hoàn thiện hành lang pháp lý về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ có vai trò quan trọng đối với việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ.

 Việc ban hành Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ gắn liền và tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; là một trong những yếu tố bảo đảm công bằng xã hội, sử dụng tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, vật tư, năng lượng để nâng cao hiệu quả hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ, góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế; có tác động lớn và toàn diện đến các hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động khoa học và công nghệ.

Trên đây là Báo cáo đánh giá tác động của Dự thảo Nghị định Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ. Bộ Khoa học và Công nghệ kính trình Chính phủ./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ** |